

Cù Chi, ngày 05 tháng 01 năm 2026

BIÊN BẢN
Niêm yết công khai dự toán quý IV năm 2025
Trường THCS Phước Vĩnh An

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của Ủy ban nhân dân Xã Cù Chi về việc thành lập Trường THCS Phước Vĩnh An;

Căn cứ Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của Ủy ban nhân dân Xã Cù Chi về việc bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng trường trung học cơ sở Phước Vĩnh An đối với bà Phạm Thị Thu Hương;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ – CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT – BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT – BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT – BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3178/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Cù Chi về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2025 đối với các đơn vị giáo dục trên địa bàn xã;

Căn cứ Quyết định số 3180/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Cù Chi về giao bổ sung dự toán bổ sung mua sắm, sửa chữa ngân sách xã năm 2025 đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc xã Cù Chi;

Hôm nay vào lúc 15 giờ 00 ngày 05 tháng 01 năm 2026 tại Bảng bảng niêm yết công khai và thông báo tại Phòng Hội đồng tiến hành niêm yết công khai dự toán Quý IV năm 2025 trường THCS Phước Vĩnh An như sau:

1. Thành phần:

- | | |
|-------------------------|--------------------------------|
| - Bà Phạm Thị Thu Hương | Hiệu trưởng. |
| - Ông Nguyễn Thái Hùng | Chủ tịch Công đoàn. |
| - Ông Tô Thành Diễn | Trưởng ban Thanh tra nhân dân. |

2. Nội dung:

2.1. Nội dung: Niêm yết công khai dự toán Quý IV năm 2025 trường THCS Phước Vĩnh An.

2.2. Vị trí niêm yết: Bảng thông báo Phòng Hội đồng và Bảng niêm yết công khai

2.3. Thời gian: Thời gian bắt đầu niêm yết 15 giờ 00 phút ngày 05 tháng 01 năm 2026.

Biên bản niêm yết công khai dự toán Quý IV năm 2025 trường THCS Phước Vĩnh An kết thúc hồi 15 giờ 30p phút cùng ngày 05 tháng 01 năm 2026. Đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

THÀNH PHẦN THAM GIA

**TM. BCH CÔNG ĐOÀN
CHỦ TỊCH**


Nguyễn Thái Hùng

**BAN THANH TRA
NHÂN DÂN**

Tô Thành Diễn

HIỆU TRƯỞNG


Phạm Thị Thu Hường

Số: 05/QĐ-THCSPVA

Cù Chi, ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán quý IV/2025 của Trường Trung học cơ sở Phước Vĩnh An.

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của Ủy ban nhân dân Xã Cù Chi về việc thành lập Trường THCS Phước Vĩnh An;

Căn cứ Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của Ủy ban nhân dân Xã Cù Chi về việc bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng trường trung học cơ sở Phước Vĩnh An đối với bà Phạm Thị Thu Hương;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ – CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT – BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT – BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT – BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 16350/QĐ –UBND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của UBND huyện Cù Chi về quyền tự chủ tài chính đối với 98 đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo Huyện giai đoạn năm 2022-2026;

Căn cứ Quyết định số 12913/QĐ –UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của UBND huyện Cù Chi, Về giao dự toán chi ngân sách nhà nước 2025 đối với các đơn vị giáo dục và đào tạo huyện;

Căn cứ Quyết định số 3751/QĐ –UBND ngày 22 tháng 05 năm 2025 của UBND huyện Cù Chi, Về giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước 2025 đối với các đơn vị giáo dục và đào tạo huyện;

Căn cứ Quyết định số 3178/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Cù Chi về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2025 đối với các đơn vị giáo dục trên địa bàn xã;

Căn cứ Quyết định số 3180/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Cù Chi về giao bổ sung dự toán bổ sung mua sắm, sửa chữa ngân sách xã năm 2025 đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc xã Cù Chi;

Xét đề nghị của bộ phận tài vụ Trường Trung học cơ sở Phước Vĩnh An.

QUYẾT ĐỊNH:


Điều 1: Công bố công khai số liệu dự toán quý IV/2025 của Trường Trung học cơ sở Phước Vĩnh An (theo biểu đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3: Trường Trung học cơ sở Phước Vĩnh An, bộ phận tài vụ và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Thu Hương

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính
 Đơn vị: Trường THCS Phước Vĩnh An
 Chương: 822

DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025 (Bổ sung)
 (Kèm theo Quyết định số: 204/QĐ-THCSPVA ngày 30/11/2024
 của Trường THCS Phước Vĩnh An)
 (Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0
1	Số thu phí, lệ phí (Học phí)	0
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
2.1	Chi sự nghiệp giáo dục	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	168.150.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	168.150.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	168.150.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
11	Chi Chương trình mục tiêu	

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia <i>(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)</i>	
2	Chi Chương trình mục tiêu <i>(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)</i>	

LẬP BIỂU



Nguyễn Thị Ngọc Thúy



Phạm Thị Chu Hương

Đơn vị: Trường THCS Phước Vĩnh An

Chương: 822

DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: 3180/QĐ-UBND ngày 15/11/2025 của UBND xã Củ Chi

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Dvt: đồng

TT	Nội dung	Dự toán được giao
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0
I	Số thu phí, lệ phí:	0
1	Lệ phí	0
2	Phí	0
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
1	Chi sự nghiệp....	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0
2	Chi quản lý hành chính	0
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0
1	Lệ phí	0
2	Phí	0
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	168.150.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	0
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	0
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	168.150.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	168.150.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0
5	Chi bảo đảm xã hội	0
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0
6	Chi hoạt động kinh tế	0

TT	Nội dung	Dự toán được giao
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0
II	Nguồn vốn viện trợ	0
1	Chi quản lý hành chính	0
1.1	Dự án A	0
1.2	Dự án B	0
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0
2.1	Dự án A	0
2.2	Dự án B	0
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	0
3.1	Dự án A	0
3.2	Dự án B	0
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0
4.1	Dự án A	0
4.2	Dự án B	0
5	Chi bảo đảm xã hội	0
5.1	Dự án A	0
5.2	Dự án B	0
6	Chi hoạt động kinh tế	0
6.1	Dự án A	0
6.2	Dự án B	0
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0
7.1	Dự án A	0
7.2	Dự án B	0
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0
8.1	Dự án A	0
8.2	Dự án B	0
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0
9.1	Dự án A	0
9.2	Dự án B	0
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0
10.1	Dự án A	0

TT	Nội dung	Dự toán được giao
10.2	Dự án B	0
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	0
1	Chi quản lý hành chính	0
1.1	Dự án A	0
1.2	Dự án B	0
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0
2.1	Dự án A	0
2.2	Dự án B	0
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	0
3.1	Dự án A	0
3.2	Dự án B	0
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0
4.1	Dự án A	0
4.2	Dự án B	0
5	Chi bảo đảm xã hội	0
5.1	Dự án A	0
5.2	Dự án B	0
6	Chi hoạt động kinh tế	0
6.1	Dự án A	0
6.2	Dự án B	0
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0
7.1	Dự án A	0
7.2	Dự án B	0
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0
8.1	Dự án A	0
8.2	Dự án B	0
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0
9.1	Dự án A	0
9.2	Dự án B	0
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0
10.1	Dự án A	0
10.2	Dự án B	0

Cù Chi, ngày 05 tháng 01 năm 2026

Người lập bảng



Nguyễn Thị Ngọc Thúy



Hiệu trưởng (Đơn vị)

Phạm Thị Thu Hương